

myobrace®

Chỉnh nha
không mắc cài



www.myoresearch.com



TƯ VẤN SẢN PHẨM
(08) 3862 0090 - 0919 108 798

myobrace®

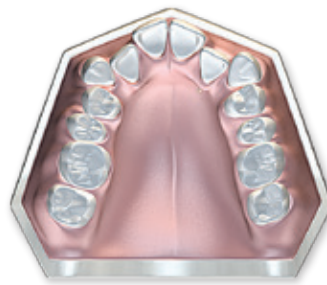
Chỉnh nha cơ chức năng

Hơn 20 năm qua Myofunctional Research Co. (MRC) đã và đang phát triển các khí cụ chỉnh nha nhằm cải thiện sự phát triển răng và mặt cho trẻ ở độ tuổi từ 5-15, sử dụng các kỹ thuật chỉnh nha cơ chức năng thay cho phương pháp chỉnh nha truyền thống. Kỹ thuật này không những làm thẳng hàng răng (thường không dùng mắc cài) mà còn điều trị các nguyên nhân làm cho răng mọc chen chúc và làm cho hàm phát triển lệch lạc.

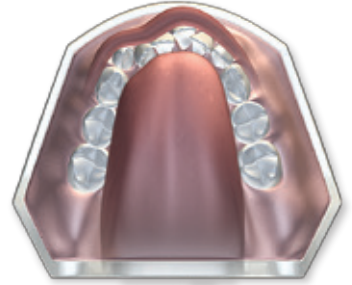
75% trẻ đang tăng trưởng có khớp cắn sai và sự phát triển mặt không đúng. Sai chức năng mô mềm là nguyên nhân chủ yếu.

Nguyên nhân nào dẫn đến các vấn đề chỉnh nha

Phần lớn trẻ em có răng mọc chen chúc và hàm bị lệch lạc. Các nghiên cứu toàn diện cho thấy thói quen thở miệng, đẩy lưỡi, nuốt sai và mút ngón tay – được biết như là các thói quen xấu về cơ chức năng – là nguyên nhân thật sự đưa đến sai khớp cắn. Các thói quen này giới hạn sự phát triển sọ – mặt của trẻ dẫn đến các vấn đề về chỉnh nha.



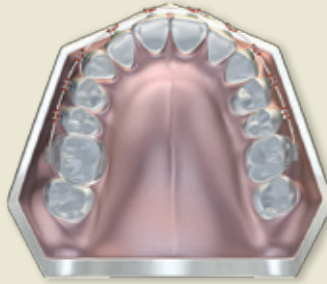
Vị trí đặt lưỡi không đúng hạn chế sự phát triển của hàm trên làm răng bị chen chúc.



Nuốt sai hạn chế sự phát triển của hàm dưới làm răng bị chen chúc.

Các hạn chế của chỉnh nha bằng mắc cài

Ngày nay giới chỉnh nha công nhận rằng mặc dù mắc cài có thể chỉnh răng một cách hiệu quả, nhưng để duy trì kết quả này cần phải mang khí cụ duy trì suốt đời. Hơn nữa, nghiên cứu cũng cho thấy sự tổn thương chân răng (tiêu ngót chân răng) xảy ra hầu như ở mọi ca điều trị. Phụ huynh ngày càng phân vân về tính hiệu quả và độ an toàn của việc chỉnh nha bằng mắc cài.



Điều trị bằng mắc cài.



Khí cụ duy trì cố định lâu dài.

Myobrace® có tác dụng như thế nào

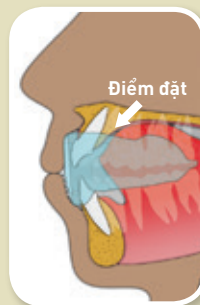
MRC đã đi tiên phong trong việc sử dụng khí cụ chỉnh sửa các thói quen xấu về cơ chức năng ở trẻ đang tăng trưởng và đã chứng minh sự thành công trong việc chỉnh nha không cần mắc cài.* Việc điều trị này cũng có thể đưa đến sự phát triển khuôn mặt tốt hơn ở trẻ đang tăng trưởng. Điểm then chốt của cách điều trị này là chỉnh sửa vị trí và chức năng của lưỡi, hướng dẫn cách thở đúng qua đường mũi và huấn luyện lại các cơ miệng thực hiện chức năng đúng.

Khí cụ Myobrace® rất hiệu quả trong việc hướng dẫn lưỡi đặt đúng vị trí ở hàm trên, huấn luyện lại các cơ vùng miệng và sử dụng lực nhẹ để nới rộng hàm và chỉnh răng thẳng hàng.

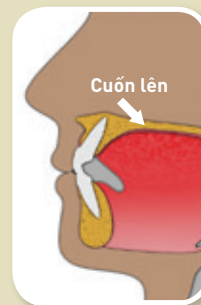
Mục tiêu điều trị:

- Thở đúng qua đường mũi.
- Chức năng đúng của hệ thống cơ vùng mặt - miệng.
- Chỉnh hình dạng cung hàm và sắp răng thẳng hàng.

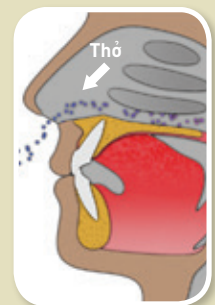
Myobrace® tập cho lưỡi đặt đúng vị trí, hướng dẫn nuốt đúng và thở đúng. Tác động của việc đặt lưỡi đúng vị trí kết hợp với lõi Dynamicore™ sẽ chỉnh sửa cung hàm và làm thẳng hàng răng.



Vị trí đặt lưỡi đúng



Cách nuốt đúng



Cách thở đúng

* Truy cập www.myoresearch.com để xem các nghiên cứu

Sai Chức Năng Mô Mềm

Sai chức năng mô mềm như thở miệng, đẩy lưỡi, nuốt sai và các thói quen cơ chức năng khác có thể gây ra SAI KHỚP CÁN, MẶT PHÁT TRIỂN KHÔNG CÂN ĐỐI, VÀ TÁI PHÁT SAU ĐIỀU TRỊ.

Thói quen xấu

Khớp cắn loại I (khớp cắn đúng): Lưỡi nằm ở phần vòm khẩu cái, điều này giúp cho răng mọc thẳng, khung hàm rộng và mặt phát triển tốt.

Nuốt bình thường

Môi đóng chặt. Thân lưỡi nâng lên đến trần miệng, các răng tiếp xúc cắn khớp chặt chẽ. **Điều này giúp cho hình dạng khung hàm phát triển đúng, răng mọc thẳng hàng.**

Nuốt ngược

Khi nuốt hai môi mở ra, cơ vùng môi và vùng cằm hoạt động mạnh. Lưỡi tỳ lên phần răng trước hoặc tách giữa 2 hàm đồng thời hàm dưới di chuyển về sau trong khi nuốt.

Điều này làm cho hàm trên bị bóp méo dẫn đến chen chúc răng, còn gương mặt phát triển không cân đối, sai khớp cắn loại II. Khớp Thái Dương Hàm bị chèn do lỗi cầu Thái Dương di chuyển về sau mỗi khi nuốt.

Thở miệng

Ở người thở miệng điển hình, hai môi lúc nào cũng mở ra. **Điều này làm cho khuôn mặt dài và hẹp lại.** Đầu lưỡi đẩy về trước giữa các răng, mà các răng này thì không khép lại với nhau trong khi nuốt. Kết quả là hàm trên hẹp lại và có hình chữ V còn răng thì chen chúc. Hoạt động của lưỡi sẽ gây nên sai khớp cắn loại II với khớp cắn hở, rối loạn khớp Thái Dương Hàm.

Mô mềm có thể kiểm soát vị trí răng và sự phát triển hàm. Vì vậy cần được điều trị kết hợp với bất kỳ liệu pháp chỉnh nha nào.

Hãy nghiên cứu lưỡi và môi quyết định vị trí của răng như thế nào qua sơ đồ sau



Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập website: www.myoresearch.com



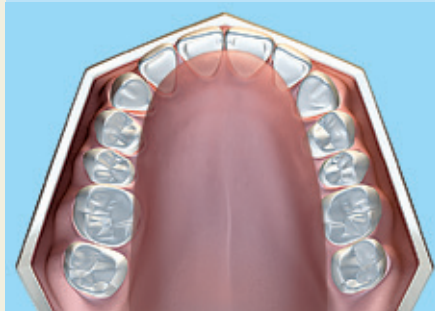
Để biết thêm thông tin và những trường hợp nghiên cứu, vui lòng tham khảo **MRC All Systems CD-ROM**.

Các thói quen xấu ảnh hưởng đến sự phát triển răng và mặt

Phát triển bình thường

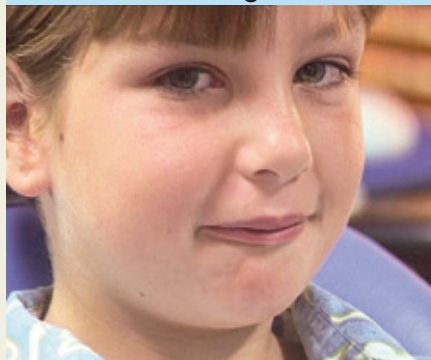


- Cơ cằm không hoạt động
- Khuôn mặt phát triển tốt

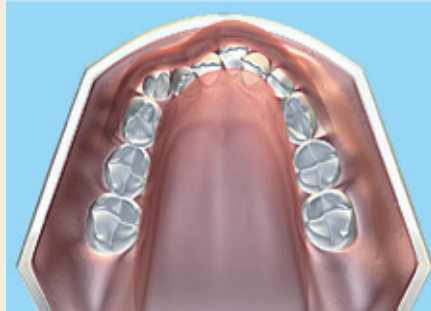


- Vị trí lưỡi bình thường
- Hình dạng hàm tốt

Phát triển không tốt



- Cơ cằm hoạt động mạnh
- Khuôn mặt phát triển không cân đối

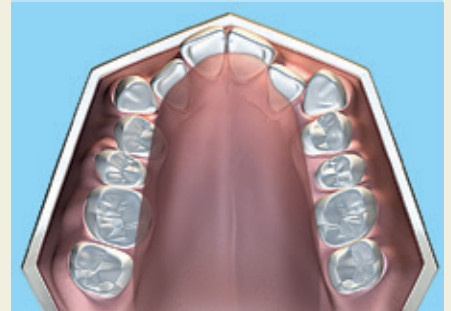


- Khung hàm phía trước bị hẹp lại
- Sự nuốt đẩy lưỡi
- Chen chúc răng

Tư thế miệng mở



- Lưỡi hạ thấp
- Khuôn mặt phát triển hẹp hơn

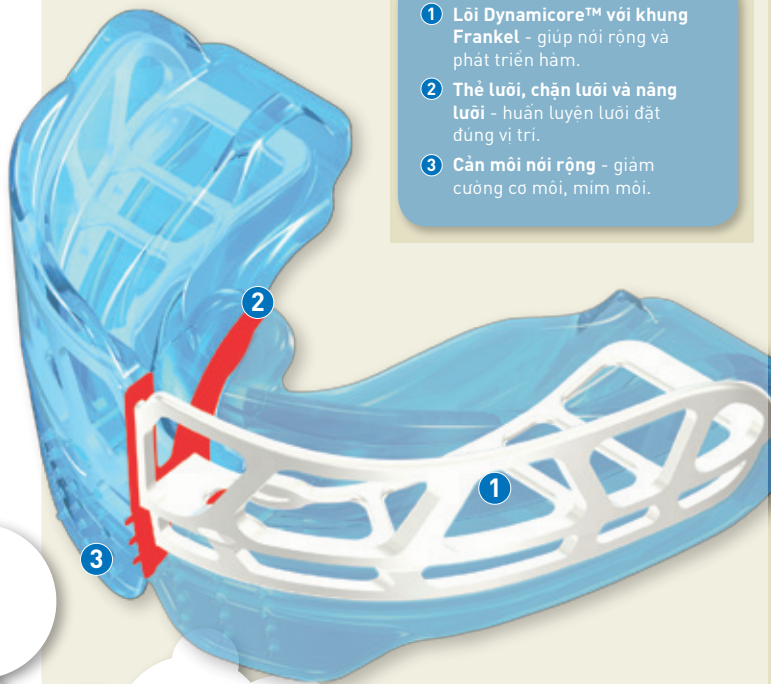


- Khung hàm trên hẹp
- Nuốt đẩy lưỡi
- Răng nanh bị chen chúc và đẩy nằm bên ngoài

Myobrace for Kids™

Điều trị sớm có thể ngăn chặn việc đeo mắc cài.

- 1 Lõi Dynamicore™ với khung Frankel - giúp nở rộng và phát triển hàm.
- 2 Thè lưỡi, chặn lưỡi và nâng lưỡi - huấn luyện lưỡi đặt đúng vị trí.
- 3 Cản môi nở rộng - giảm cường độ cơ môi, mím môi.



Giai đoạn răng hỗn hợp

Myobrace for Kids™ là hệ thống khí cụ 3 giai đoạn được thiết kế đặc biệt để chỉnh sửa các thói quen xấu của răng miệng đồng thời điều trị các vấn đề liên quan đến sự phát triển hàm trên và hàm dưới.

Myobrace for Kids™ có hiệu quả nhất sau khi các răng vĩnh viễn phía trước hiện diện và trước khi tất cả các răng vĩnh viễn mọc ra (từ 5 – 10 tuổi) và gồm 3 kích cỡ.

Khí cụ vừa chỉnh sửa những thói quen xấu làm cho răng chen chúc vừa cung cấp những lực nhẹ hỗ trợ cho việc nở rộng hàm trên và sắp các răng vào đúng vị trí tự nhiên trên cung hàm.

Được thiết kế cho:

- Sai khớp cắn hạng II chi 1 và chi 2.
- Chèn chúc vùng răng cửa hàm trên và hàm dưới.
- Cắn sâu.
- Cắn hở.



CHỈNH SỬA
CÁC THÓI QUEN

GIAI ĐOẠN 1



Khí cụ K1 (trái)
Mặt cắt ngang K1 (trên)

MYOBACE® K1

K1 giúp chỉnh sửa các thói quen.

K1 làm bằng silicone mềm dẻo phù hợp với mọi cung hàm và cho răng lệch lạc nhiều. Độ mềm dẻo tự nhiên cũng giúp cho trẻ dễ mang khí cụ suốt đêm.

K1 có 3 cỡ với 2 màu: hồng và xanh dương.



PHÁT TRIỂN
CUNG HÀM

GIAI ĐOẠN 2



Khí cụ K2 (trái)
Mặt cắt ngang K2 (trên)

MYOBACE® K2

K2 có tác dụng phát triển cung hàm ngoài việc chỉnh sửa các thói quen.

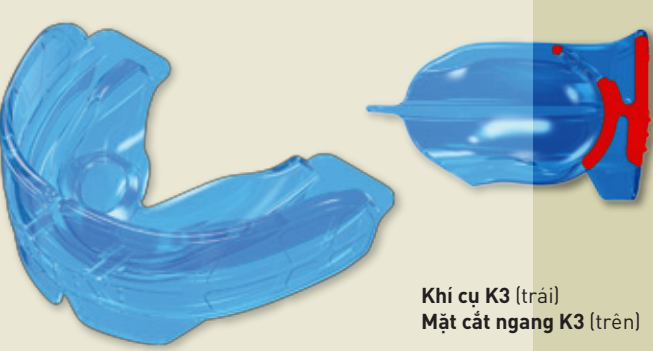
K2 có lõi Dynamicore™ với khung Frankel giúp phát triển hình dạng cung hàm và chỉnh thẳng hàng răng.

K2 có 3 cỡ với 3 màu: hồng, xanh dương và trắng trong.



CHỈNH RĂNG
SAU CÙNG VÀ
DUY TRÌ KẾT QUẢ

GIAI ĐOẠN 3



Khí cụ K3 (trái)
Mặt cắt ngang K3 (trên)

MYOBACE® K3

K3 sử dụng cho giai đoạn chỉnh răng sau cùng và duy trì kết quả.

K3 cấu tạo bằng polyurethane cứng chắc giúp chỉnh thẳng hàng răng và duy trì kết quả tốt. Thè lưỡi lõm hoàn chỉnh vị trí đặt lưỡi.

K3 có 3 cỡ với 2 màu: hồng và xanh dương.

Myobrace for Teens™

Chỉnh răng thẳng không cần dùng mắc cài.

Myobrace for Teens™ là hệ thống khí cụ 4 giai đoạn được thiết kế để chỉnh sửa các thói quen, phát triển cung hàm, và chỉnh răng thẳng hàng.

Myobrace for Teens™ có hiệu quả nhất trong giai đoạn các răng vĩnh viễn đã mọc ra (độ tuổi 10 đến 15) và được thiết kế để hướng dẫn các răng mới nhú vào đúng vị trí tự nhiên và có nhiều kích cỡ.

Khí cụ vừa chỉnh sửa những thói quen xấu làm cho răng chen chúc vừa cung cấp những lực nhẹ hỗ trợ cho việc nở rộng hàm trên và sắp các răng vào đúng vị trí tự nhiên trên cung hàm.

Giai đoạn răng vĩnh viễn đang mọc



- 1 Lõi Dynamicore™ - giúp phát triển cung hàm hoàn hảo.
- 2 Thẻ lưới, chặn lưới và nạng lưới - huấn luyện lưỡi đặt đúng vị trí.
- 3 Các khe răng - chỉnh thẳng hàng các răng vĩnh viễn.
- 4 Cản môi - huấn luyện cơ môi.



CHỈNH SỬA
CÁC THÓI QUEN

GIAI ĐOẠN 1



Khí cụ T1 (trái)
Mặt cắt ngang T1 (trên)

MYOBACE® T1

T1 giúp chỉnh sửa các thói quen và chỉnh răng ban đầu.

T1 làm bằng vật liệu mềm, dẻo phù hợp với mọi cung hàm và cho các răng lệch lạc nhiều. Vật liệu mềm giúp dễ mang khí cụ và tạo sự thoải mái trong giai đoạn điều trị ban đầu.

T1 có 7 cỡ.



PHÁT TRIỂN
CUNG HÀM

GIAI ĐOẠN 2



Khí cụ T2 (trái)
Mặt cắt ngang T2 (trên)

MYOBACE® T2

T2 giúp chỉnh sửa thói quen xấu và phát triển hàm.

T2 với lõi Dynamicore™ và khung Fankel Cage phát triển cung hàm, tạo khoảng cho răng vĩnh viễn mọc và chỉnh răng thẳng hàng.

T2 có 2 cỡ: trung bình và lớn.



CHỈNH RĂNG
SAU CÙNG

GIAI ĐOẠN 3



Khí cụ T3 (trái)
Mặt cắt ngang T3 (trên)

MYOBACE® T3

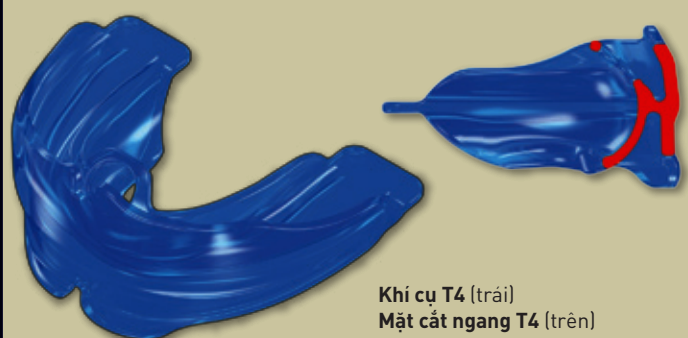
T3 có tác dụng sắp thẳng hàng cho từng răng một ngoài việc giúp phát triển cung hàm và chỉnh sửa các thói quen.

T3 có lõi Dynamicore™ hỗ trợ việc phát triển cung hàm, tạo thêm chỗ cho các răng đang mọc. Có các khe răng riêng biệt và chỉnh thẳng hàng cho các răng trước.

T3 có 7 cỡ.



DUY TRÌ
GIAI ĐOẠN 4



Khí cụ T4 (trái)
Mặt cắt ngang T4 (trên)

MYOBACE® T4

T4 hoàn tất chỉnh thẳng hàng răng và hàm.

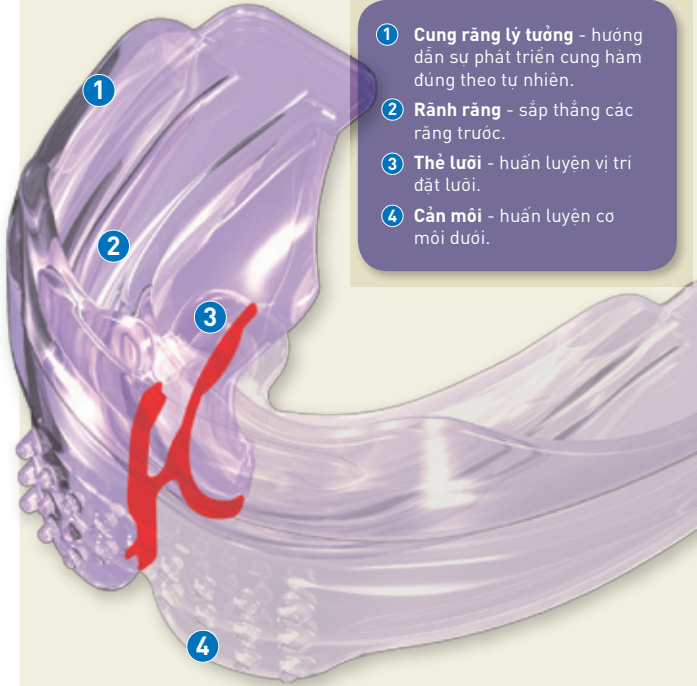
Cấu tạo bằng polyurethane cứng chắc của T4 giúp duy trì kết quả tốt.

Thẻ lưới lõm hoàn chỉnh vị trí đặt lưỡi.

T4 có cỡ trung bình và lớn.

Myobrace for Adults™

Phương pháp chỉnh nha để làm thẳng răng không cần dùng mắc cài.



- 1 **Cung răng lý tưởng** - hướng dẫn sự phát triển cung hàm đúng theo tự nhiên.
- 2 **Rãnh răng** - sắp thẳng các răng trước.
- 3 **Thê lưỡi** - huấn luyện vị trí đặt lưỡi.
- 4 **Cản môi** - huấn luyện cơ môi dưới.

GIẢI ĐOẠN RĂNG VĨNH VIỄN

Myobrace for Adults™ là hệ thống khí cụ 3 giai đoạn được thiết kế để điều trị hàm lệch lạc và răng chen chúc ở người trưởng thành.

Myobrace for Adults™ có thể được sử dụng như một khí cụ điều trị độc lập hoặc kết hợp với các khí cụ nới rộng hàm. Chuỗi các khí cụ *Myobrace for Adults™* kết hợp nhiều nguyên lý thiết kế khí cụ đã được chứng minh của MRC, bao gồm các đặc tính vừa giúp chỉnh sửa những thói quen xấu của răng miệng như huấn luyện cho lưỡi đặt đúng vị trí ở hàm trên, tập luyện lại cơ miệng vừa cung cấp những lực nhẹ sắp thẳng các răng vào đúng vị trí.

Được thiết kế cho:

- Điều trị sai khớp cắn cho bệnh nhân thành niên.
- Chèn chúc răng cửa hàm trên và hàm dưới ở mức độ nhẹ và vừa.
- Điều trị tái phát vùng răng cửa sau khi điều trị chỉnh nha bằng mắc cài.
- Sai khớp cắn hạng II, chi 1 và chi 2 mức độ nhẹ.

A¹

CHỈNH SỬA CÁC THÓI QUEN

GIẢI ĐOẠN 1



Khí cụ A1 (trái)
Mặt cắt ngang A1 (trên)

MYOBACE® A1

A1 giúp chỉnh sửa các thói quen và sắp thẳng hàng răng ban đầu.

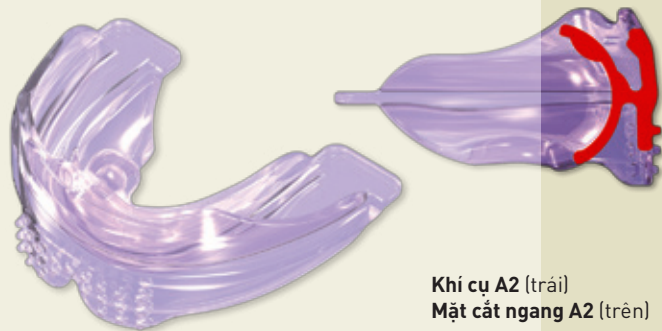
A1 làm bằng vật liệu mềm và dẻo nhằm phù hợp với nhiều dạng cung hàm và cho các răng lệch lạc nhiều. Vật liệu mềm giúp dễ mang khí cụ và tạo sự thoải mái trong giai đoạn điều trị ban đầu.

A1 có cỡ trung bình và cỡ lớn.

A²

PHÁT TRIỂN CUNG HÀM

GIẢI ĐOẠN 2



Khí cụ A2 (trái)
Mặt cắt ngang A2 (trên)

MYOBACE® A2

A2 giúp phát triển cung hàm, chỉnh sửa thói quen và chỉnh răng thẳng hàng.

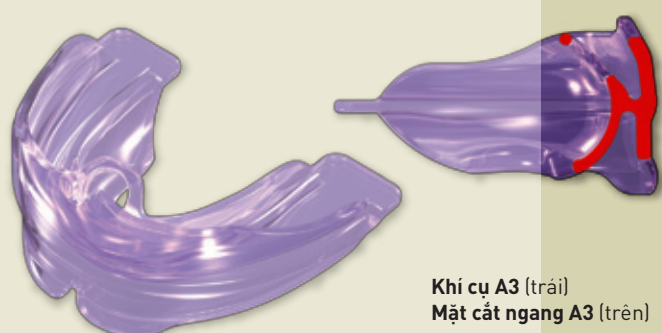
A2 làm bằng polyurethane có độ cứng vừa giúp phát triển cung hàm và tác động một lực nhỏ lên răng nhằm chỉnh răng thẳng hàng.

A2 có cỡ trung bình và cỡ lớn.

A³

CHỈNH RĂNG SAU CÙNG VÀ DUY TRÌ KẾT QUẢ

GIẢI ĐOẠN 3



Khí cụ A3 (trái)
Mặt cắt ngang A3 (trên)

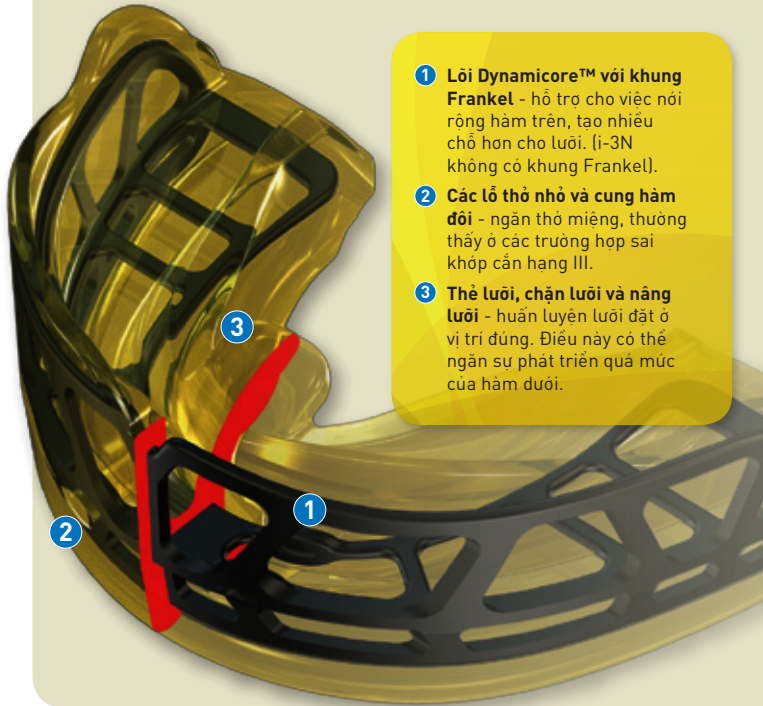
MYOBACE® A3

A3 hoàn tất việc chỉnh ngay răng và duy trì kết quả.

A3 cấu tạo bằng polyurethane cứng chắc giúp chỉnh răng thẳng hàng và duy trì kết quả tốt. Thê lưỡi rộng hoàn chỉnh vị trí đặt lưỡi và giúp chỉnh sửa các thói quen.

A3 có cỡ trung bình và cỡ lớn.

Myobrace for Interceptive Class III™



- 1 **Lõi Dynamicore™ với khung Frankel** - hỗ trợ cho việc nở rộng hàm trên, tạo nhiều chỗ hơn cho lưỡi. (i-3N không có khung Frankel).
- 2 **Các lỗ thở nhỏ và cung hàm đôi** - ngăn thở miệng, thường thấy ở các trường hợp sai khớp cắn hạng III.
- 3 **Thẻ lưới, chặn lưới và nâng lưới** - huấn luyện lưỡi đặt ở vị trí đúng. Điều này có thể ngăn sự phát triển quá mức của hàm dưới.

GIAI ĐOẠN RĂNG HỖN HỢP KHỚP CẢN HẠNG III

Myobrace for Interceptive Class III™ là hệ thống khí cụ 3 giai đoạn được thiết kế đặc biệt để chỉnh sửa các thói quen xấu đồng thời giới hạn sự phát triển quá mức của hàm dưới – vấn đề thường gặp ở các bệnh nhân sai khớp cắn hạng III.

Myobrace for Interceptive Class III™ có hiệu quả tốt nhất khi răng vĩnh viễn của trẻ chưa mọc lên hết (độ tuổi 5 đến 8) và có 3 cơ.

Được thiết kế cho:

- Điều trị sai khớp cắn hạng III ở giai đoạn răng hỗn hợp
- Huấn luyện thở đúng qua đường mũi
- Điều chỉnh lưỡi đặt đúng vị trí.

i-3^N

CHỈNH SỬA CÁC THÓI QUEN

GIAI ĐOẠN 1



Khí cụ i-3N (trái)
Mặt cắt ngang i-3N (trên)

MYOBACE® i-3N

i-3N giúp chỉnh sửa các thói quen xấu.

i-3N làm bằng vật liệu silicone dẻo phù hợp với mọi cung hàm và cho các răng lệch lạc nhiều. Độ mềm dẻo tự nhiên cũng giúp cho trẻ dễ mang khí cụ suốt đêm.

i-3N có 3 cơ, màu vàng hoặc màu trắng trong.

i-3[®]

PHÁT TRIỂN CUNG HÀM

GIAI ĐOẠN 2



Khí cụ i-3[®] (trái)
Mặt cắt ngang i-3[®] (trên)

MYOBACE® i-3[®]

i-3[®] giúp phát triển cung hàm ngoài việc chỉnh sửa các thói quen.

i-3[®] có lõi Dynamicore™ với khung Frankel hỗ trợ phát triển cung hàm và cải thiện việc chỉnh sửa răng thẳng hàng.

i-3[®] có 3 cơ, màu vàng hoặc màu trắng trong.

i-3^H

CHỈNH RĂNG SAU CÙNG VÀ DUY TRÌ KẾT QUẢ

GIAI ĐOẠN 3



Khí cụ i-3H (trái)
Mặt cắt ngang i-3H (trên)

MYOBACE® i-3H

i-3H hoàn tất việc chỉnh ngay răng và duy trì kết quả.

i-3H cấu tạo bằng polyurethane cứng chắc giúp chỉnh ngay răng và duy trì kết quả tốt.

Thẻ lưới rộng hoàn chỉnh vị trí đặt lưỡi.

i-3H có 3 cơ.



Khí cụ điều trị: K-1

Chẩn đoán:

- Hàm hẹp
- Thiếu khoảng trống cho răng mọc



Khí cụ điều trị: K-2

Chẩn đoán:

- Sai khớp cắn hạng 2
- Răng chen chúc



Khí cụ điều trị: K-1

Chẩn đoán:

- Răng mọc xoay
- Khoảng trống hàm bị thiếu nhiều



Khí cụ điều trị: K-2

Chẩn đoán:

- Sai khớp cắn hạng 2



Khí cụ điều trị: K-1

Chẩn đoán:

- Cắn sâu
- Răng mọc lệch lạc, nghiêng



Khí cụ điều trị: K-2

Chẩn đoán:

- Sai khớp cắn hạng 2
- Phát triển xương hàm dưới không cân đối
- Cắn sâu



Khí cụ điều trị: K-1

Chẩn đoán:

- Lệch khớp cắn
- Răng mọc lệch lạc
- Xương hàm dưới kém phát triển



Khí cụ điều trị: K-2

Chẩn đoán:

- Sai khớp cắn hạng 2
- Hàm thiếu chỗ
- Cắn sâu



Khí cụ điều trị: K-1

Chẩn đoán:

- Xương hàm kém phát triển
- Răng mọc lệch lạc
- Răng 11 và 21 xoay



Khí cụ điều trị: K-2

Chẩn đoán:

- Sai khớp cắn hạng 2
- Hàm bị thiếu chỗ



Khí cụ điều trị: K-1

Chẩn đoán:

- Răng 11 chia, 12 bị xoay
- Hàm dưới kém phát triển
- Cắn sâu



Khí cụ điều trị: K-2

Chẩn đoán:

- Hàm dưới bị hẹp, thiếu chỗ
- Sai khớp cắn hạng 2



Khí cụ điều trị: K-2

Chẩn đoán:

- Cắn sâu
- Sai khớp cắn hạng 2





Trước khi điều trị:

- Cung hàm trên hẹp, xu hướng chữ V
- Mô xương hàm dưới lệch vào trong



Sau khi điều trị:

- Khung hàm được nong rộng
- Hàm dưới tròn đều



Khí cụ điều trị: T-2

Chẩn đoán:

- Cắn chéo
- Hàm trên và hàm dưới thiếu chỗ



Khí cụ điều trị: T-2

Chẩn đoán:

- Hàm thiếu chỗ cho răng mọc
- Răng bị xoay, mọc lệch



Khí cụ điều trị: T-2

Chẩn đoán:

- Hàm trên hẹp
- Hàm dưới thiếu chỗ



Khí cụ điều trị: T-2

Chẩn đoán:

- Cắn sâu
- Hàm thiếu chỗ
- Răng 23 lệch trên



Khí cụ điều trị: T-2

Chẩn đoán:

- Lệch khớp cắn
- Hàm dưới thiếu chỗ



Khí cụ điều trị: T-3

Chẩn đoán:

- Hàm thiếu chỗ
- Răng mọc chen chúc



Khí cụ điều trị: T-2

Chẩn đoán:

- Hàm thiếu chỗ, cắn sâu





Trước khi điều trị:

- Cắn sâu
- Răng 11 và 21 xoay nhẹ
- Cung hàm xu hướng chữ V



Sau khi điều trị:

- Xương hàm trên mở rộng
- Cải thiện tình trạng răng xoay



Khí cụ điều trị: A-1

Chẩn đoán:

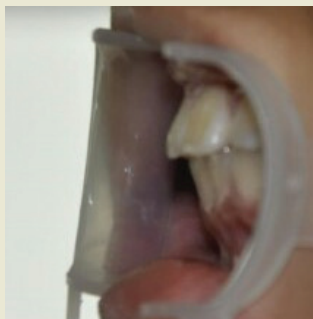
- Sai khớp cắn hạng 2 chi 1



Khí cụ điều trị: A-2

Chẩn đoán:

- Cắn sâu
- Răng lệch lạc



Khí cụ điều trị: A-2

Chẩn đoán:

- Sai khớp cắn hạng 2 chi 1



Khí cụ điều trị: A-3

Chẩn đoán:

- Cắn đối đầu
- Răng lệch lạc
- Hàm thiếu chỗ



Khí cụ điều trị: A-1, A-2

Chẩn đoán:

- Cắn đối đầu
- Lệch khớp trong
- Răng 12 lệch trong



Khí cụ điều trị: A-1, A-3

Chẩn đoán:

- Răng 21 xoay





Trước khi điều trị:

- Sai khớp cắn hạng 3
- Hàm trên kém phát triển



Sau khi điều trị:

- Trở về khớp cắn hạng 1
- Khớp cắn hạng 3 được điều trị



Khí cụ điều trị: i-3N

Chẩn đoán:

- Cắn chéo
- Xương hàm trên kém phát triển



Khí cụ điều trị: i-3

Chẩn đoán:

- Sai khớp cắn hạng 3



Khí cụ điều trị: i-3N

Chẩn đoán:

- Cắn chéo
- Hàm trên kém phát triển
- Hẹp hàm dưới



Khí cụ điều trị: i-3

Chẩn đoán:

- Sai khớp cắn hạng 3



Khí cụ điều trị: i-3N

Chẩn đoán:

- Sai khớp cắn hạng 3

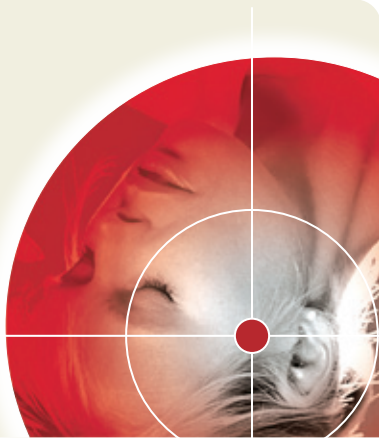


Khí cụ điều trị: i-3

Chẩn đoán:

- Sai khớp cắn hạng 3





The TMJ™ System

Điều trị đơn giản và hiệu quả - Một hệ thống dễ dàng!

TMJ™ System giúp thả lỏng các cơ cổ và cơ hàm, giảm lực nén lên khớp Thái Dương Hàm, hạn chế nghiêm trọng lực thức và lực ngủ, và có thể giảm cơn đau cổ và đau đầu. TMJ™ System là hệ thống 2 giai đoạn (màng cứng và màng mềm). Biểu trị hiệu quả do làm giảm lực nén lên khớp Thái Dương Hàm, thả lỏng các cơ cổ - hàm dưới và loại bỏ các nguyên nhân như các thời quen xấu về cơ chức năng và chức năng phụ. Màng mềm dùng cho điều trị đau cổ vùng cổ - hàm dưới (ngoài khớp), và màng cứng dùng cho điều trị đau khớp Thái Dương Hàm (trong khớp).

TMJ™ - Ban đêm
 KHÍ CỤ TMJ™ ban đêm là khí cụ đúc sẵn, mềm, dẻo (silicone y khoa) nên rất dễ cho bệnh nhân tự mang vào và vừa khít ngay (không cần chỉnh sửa trên ghế nha). Dùng thủ thuật khảm cổ và khớp (xem video trên trang mạng www.myoresearch.com) sẽ chẩn đoán được ngay và sẽ điều trị hiệu quả rối loạn khớp Thái Dương Hàm. KHÍ CỤ TMJ™ hỗ trợ chỉnh sửa các thời quen cơ chức năng lẫn chức năng phụ. Nó có tác dụng bảo vệ miệng gập đôi hoặc có các cánh dùng hàn chế tất nghiêm trọng; và Myofunctional Effect™ có thể lưỡii và phần chặn lưỡii giúp ngăn tất đầy lưỡii, nghiêm trọng, nuốt sai và các thời quen xấu khác của lưỡii - được cho là các yếu tố góp phần chính gây nên rối loạn khớp Thái Dương Hàm. KHÍ CỤ TMJ™ cũng có dây dăng cảnh máy bay làm giảm lực nén lên vùng khớp. Sự dùng 1 giờ vào ban ngày và suốt đêm trong lúc ngủ sẽ giúp giảm đau cổ và giảm các triệu chứng ngoài khớp một cách rõ rệt.

TMJ™ - Ban ngày
 KHÍ CỤ TMJ™ ban ngày: cứng, khá dẻo và có thể chỉnh sửa theo từng bệnh nhân. Sử dụng kỹ thuật hai lớp do MRC phát triển (lớp ngoài và lớp trong), KHÍ CỤ TMJ™ có thể điều chỉnh phù hợp với đầu cần dùng, ngay cả khi mất răng. Ngâm trong nước sôi khoảng 2 phút, KHÍ CỤ TMJ™ sẽ ôm khít sát vào hàm dưới của bệnh nhân và đầu cần sẽ được tạo ra phù hợp với nhu cầu bệnh nhân. Do có cánh thấp và gần vừa vặn vừa khít sát nên KHÍ CỤ TMJ™ cho phép bệnh nhân nói chuyện dễ dàng và thoải mái, rất thuận tiện cho mang ban ngày. Sử dụng tốt nhất khi kết hợp với KHÍ CỤ TMJ™ ban đêm. KHÍ CỤ TMJ™ cũng có dây dăng cảnh máy bay làm giảm lực nén lên vùng khớp, điều trị và làm giảm các triệu chứng đau trong khớp, giảm tiếng kêu lúp cụp, giảm cơn đau cấp tính khớp Thái Dương Hàm và cũng có thể được dùng trong trường hợp mất răng cối lớn.

TMJ™ - MBV™ - Cho thô miệng và ngày
 KHÍ CỤ TMJ™ - MBV™ là một kiểu dáng đặc biệt của KHÍ CỤ TMJ™ được thiết kế cho phù hợp với người thô miệng và ngày. TMJ™ - MBV™ có 4 lỗ nhỏ lớn và có để ở vùng răng cối lớn dày hơn cùng các Đệm khi giúp hạ miệng lớn hơn và giảm nhẹ lực nén lên khớp Thái Dương Hàm. TMJ™ - MBV™ lưu giữ tốt trong miệng khi ngủ nhờ có các cánh cao hơn KHÍ CỤ TMJ™ thông thường. Khi mang vào, TMJ™ - MBV™ sẽ đẩy hàm dưới ra trước. Đặc điểm này kết hợp với việc tăng mô miệng theo chiều đứng sẽ tạo ra đường thõ lớn hơn - giúp ích cho việc chặn đoạn và điều trị ngày. Khi mang TMJ™ - MBV™ trong miệng hàm dưới vẫn cử động bình thường. Có hai cỡ: **loại trung bình** (hà miệng 7mm) và **loại lớn** (hà miệng 11mm).

BRUXOGARD™ - Cho nghiêm trọng lúc ngủ
 Phục hồi cho bệnh nhân bị tổn thương lâu dài do tất nghiêm trọng lúc ngủ có thể là một cơn ác mộng. Các triệu chứng thường thấy là: mòn khớp cắn, cử động hàm giới hạn, nứt mũi răng và các vấn đề của khớp Thái Dương Hàm. BRUXOGARD™ là một khí cụ có thể đúc vừa khít chặt vào cung hàm trên để tăng sự lưu giữ trong lúc ngủ. Chỉ cần chừa tối 2 phút để lắp vào, khi cụ có mặt phẳng láng và mềm giúp bảo vệ hàm răng và khớp Thái Dương Hàm không bị ảnh hưởng do việc nghiêm trọng lúc ngủ, tất nghiêm trọng và nghiêm chặt 2 hàm. Khi cụ để đeo vào ban đêm khi ngủ. Có 2 loại: **mềm và cứng**.

MỀM VÀ CỨNG

BRUXOGARD™

TMJ, MBV™
 MOUTH BREATHING VERSION

DÙNG BAN NGÀY



DÙNG BAN ĐÊM



The TRAINER System for Braces™

để dùng chung với các mắc cài cố định và có tác dụng tương tự như khi cụ giai đoạn I. Sự chỉnh sửa khớp cắn hàng II có hiệu quả tốt mà không cần thêm thời gian. Thêm vào đó, phần **ẢNH HƯỞNG CƠ CHỨC NĂNG** dùng điều trị các vấn đề về cơ khớp với sai khớp cắn hàng II – các tật về lưỡi và thò miêng.

NGĂN NGỪA SỰ TỒN THƯƠNG MÔ MỀM

Các bệnh nhân khi dùng mắc cài cố định lần đầu thường hay than phiền đau phần mô mềm. Sự hoạt động qua mức của môi và lưỡi của bệnh nhân trong suốt tuần đầu tiên đeo mắc cài cũng là yếu tố gây khó chịu. Khi cụ thuộc dòng **Brace Series™** từ MRC có một phần cần mềm dẻo nằm giữa móc cài, khung và mô mềm, giúp bệnh nhân thoải mái hơn trong quá trình điều trị.

ĐIỀU TRỊ CÁC THỜI QUEN CƠ CHỨC NĂNG

Các thói quen cơ chức năng như đẩy lưỡi, nuốt sai và thò miêng là yếu tố góp phần gây ra sai khớp cắn. Cần phải điều trị các thói quen này để ổn định về lâu dài. Các khi cụ của dòng mắc cài – **Brace Series™** – gồm một The Lưỡi để tập luyện lại một cách chủ động vì trí và chức năng lưỡi, phần Chấn môi giảm cường cơ bám cảm và khung hàm đối giúp thay đổi cách thở. Việc huấn luyện lại hệ thống cơ miêng như vậy dùng ít lực để điều trị chỉnh nha và có tính ổn định lâu dài hơn.

CHỈNH SỬA KHỚP CẢN HÀNG II

Khớp cắn hàng II là bệnh phổ biến trong điều trị chỉnh nha. Các khi cụ trong dòng **Brace Series™** được thiết kế

GIAI ĐOẠN
RÀNG VINH VIÊN

Từ 8-12 tuổi

TRONG KHI
ĐEO MẮC CÀI
CỐ ĐỊNH



GIAI ĐOẠN
RÀNG VINH VIÊN

Từ 8-12 tuổi

TRONG KHI
ĐEO MẮC CÀI
CỐ ĐỊNH

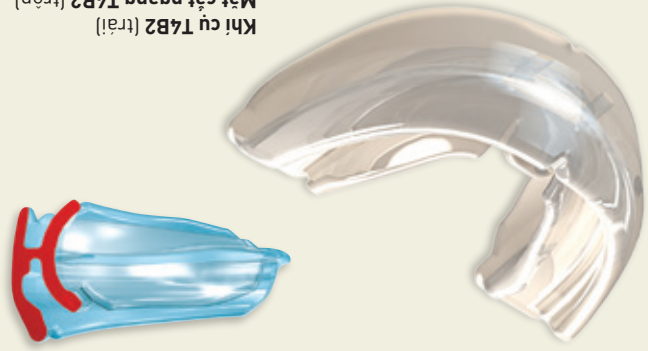


TRONG KHI
ĐEO MẮC CÀI
CỐ ĐỊNH



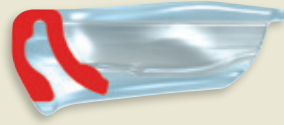
Khi cụ T4B (trái)
Mặt cắt ngang T4B (trên)

T4B™ (Trainer for Braces™)
T4B™ giúp thoải mái hơn và giữ sự ổn định tốt hơn cho trẻ đang chỉnh nha bằng khi cụ cố định. Khi cụ giúp mô mềm không bị tổn thương do mắc cài, huấn luyện lại hệ cơ miêng và điều trị rối loạn khớp thái dương – hàm.
T4B™ cũng giúp thực đẩy quá trình chỉnh nha mau hơn và tăng tính ổn định.



Khi cụ T4B2 (trái)
Mặt cắt ngang T4B2 (trên)

T4B2™ (Trainer for Braces Class II™)
T4B2™ dày hơn và cứng chắc hơn so với T4B™ và hỗ trợ chỉnh sửa các trường hợp sai khớp cắn nặng hơn (hàng II) và thời quen đẩy lưỡi. Cảnh cao hơn giúp cài thiện việc đeo trong miêng và thò đẩy qua đường mũi.



Khi cụ LINGUA (trái)
Mặt cắt ngang LINGUA (trên)

LINGUA™
Lingua™ có một chức năng là huấn luyện lại lưỡi trong khi điều trị chỉnh nha với mắc cài cố định. Việc sử dụng hệ thống mắc cài từ buóc đã giúp nhân ra vai trò của lưỡi trong việc tạo và duy trì cung hàm đúng.
Ưu điểm của Lingua™ là khi cụ có thể được mang ngay sau khi mắc cài được gắn vào răng, giúp bảo vệ về lưỡi, mà vẫn môi khỏi bị tổn thương do mắc cài.
Do Lingua™ là khi cụ có cung hàm đơn, chỉ mang cho hàm trên nên không làm ảnh hưởng đến việc nói và có thể sử dụng suốt trong thời gian ban ngày.

Renee: Sai khớp hàng II / Cận hồ

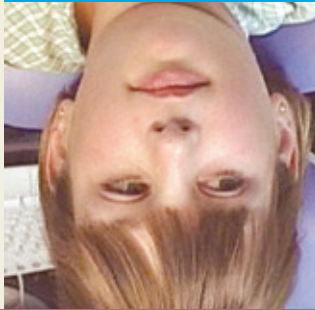
NGÀY 1: ĐIỀU TRỊ BẰNG TRAINER™



SỰ CHẨN ĐOÁN:

- Cận hồ khớp cắn hàng II và răng chen chúc là do nuốt ngược (đầy lưỡi).
- Khoảng trống hàm bị thiếu nhiều.
- Sự phát triển mặt không cân đối.

SAU 18 THÁNG ĐEO TRAINER™



- Cận hồ được khắc phục.
- Khớp cắn hàng II được điều trị.
- Khuong hàm được nong rộng rõ ràng.
- Cải thiện tình trạng thiếu chỗ và chỉnh răng.
- Các đường nét trên gương mặt cân đối hơn.
- Có sự thay đổi ở vùng cằm.

Jessica: Cận sâu

NGÀY 1: ĐIỀU TRỊ BẰNG TRAINER™



SỰ CHẨN ĐOÁN:

- Cận sâu hàng II.
- Hàm trên hẹp.
- Hàm dưới nhỏ ra.
- Do thõ miêng gây ra.
- Sự phát triển mặt không cân đối.

SAU 12 THÁNG ĐEO TRAINER™



- Thay đổi vị trí lưỡi giúp xương hàm trên được mở rộng.
- Sửa tật cắn sâu.
- Các đường nét khuôn mặt cân đối đẹp hơn do thay đổi cách thở.

The TRAINER System™

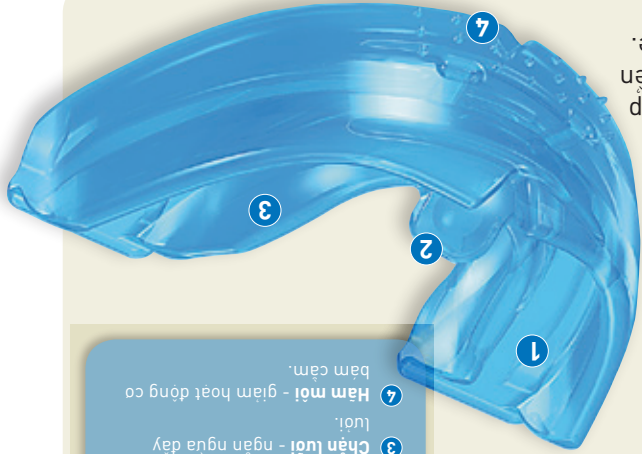
Chỉnh sửa thói quen và sắp đều răng cho trẻ đang lớn.

The Trainer System™ gồm một chuỗi các khi cụ MRC (TRAINERS) được thiết kế nhằm tập luyện lại hệ thống cơ miệng và giúp hướng răng mọc đúng.

Những khi cụ này giúp răng và hàm thành một cách chủ động nhờ:

- Hướng dẫn lưỡi đặt đúng vị trí ở hàm trên.
- Giúp chỉnh sửa các kiểu nuốt sai vốn gây ra vấn đề chen chúc ở răng.
- Hướng dẫn bên nhai thờ bằng mũi – điều cần thiết cho gương mặt phát triển bình thường và giúp sức khỏe nhìn chung được tốt.

Các khi cụ trong hệ thống TRAINER™ được thiết kế có khả năng truyền lực nhẹ lên răng bị lệch – sử dụng hàng ngày làm thành răng trước, giúp tạo ra một khung hàm rộng hơn, trong khi đó cải thiện được sự phát triển khuôn mặt nhờ sự loại bỏ các ảnh hưởng xấu lên sự tăng trưởng của trẻ.



- 1 Rãnh răng - sắp thẳng răng trước.
- 2 Thẻ lưỡi - chủ động tập luyện lại vị trí lưỡi.
- 3 Chân lưỡi - ngăn ngừa dây lưỡi.
- 4 Hàm môi - giảm hoạt động cơ bám cảm.



GIAI ĐOẠN RANG SỮA
TỪ 2-5 TUỔI



GIAI ĐOẠN RANG HỒN HỘP
TỪ 5-8 TUỔI

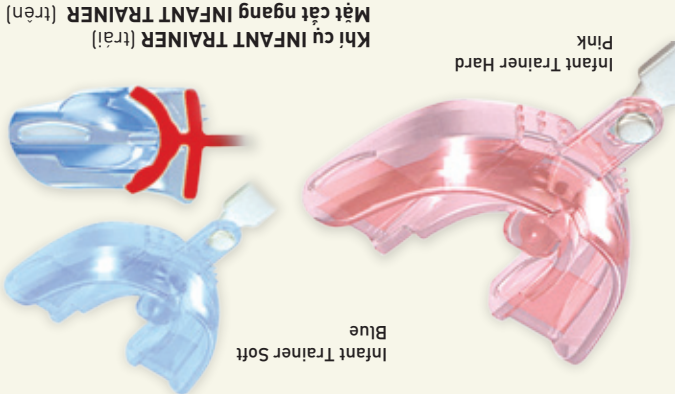


GIAI ĐOẠN RANG VINH VIÊN
TỪ 12-15 TUỔI trở lên

INFANT TRAINER™

Infant Trainer™ là khi cụ tập luyện khuỷu khớp trẻ nhai đúng trong khi sử dụng cơ hàm. Infant Trainer™ giúp trẻ thở qua đường mũi và khi cụ cũng huấn luyện trẻ cách nuốt đúng và đặt lưỡi đúng vị trí.

Nghiên cứu cho thấy rõ ràng sự phát triển đúng của mắt, hàm và răng phụ thuộc nhiều vào tất cả các yếu tố này. Infant Trainer™ có thể giúp ngăn ngừa việc điều trị chỉnh nha như đeo mắc cài và nhổ bớt răng khi trẻ đã trưởng thành.

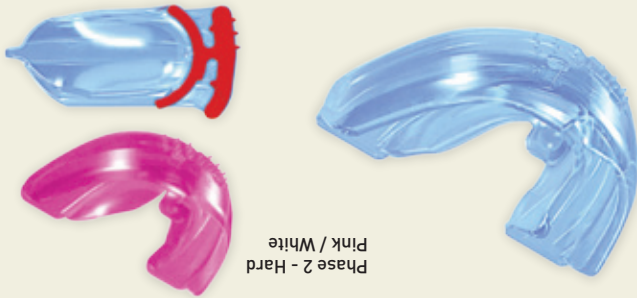


Infant Trainer Soft Blue
Infant Trainer Hard Pink

Khi cụ INFANT TRAINER (trái)
Mặt cắt ngang INFANT TRAINER (trên)

T4K® (Pre-Orthodontic Trainer for Kids™)

T4K® hiệu quả nhất cho lúc bắt đầu hàm răng hỗn hợp khi các răng vĩnh viễn phía trước đang mọc lên. Đặc điểm thiết kế cơ chức năng giúp điều trị các nguyên nhân gây sai khớp cắn. Nét đặc trưng trong thiết kế hệ hướng dẫn hàm và răng giúp chỉnh cung hàm và răng đều hơn. Giúp phát triển cung hàm nhỏ việc hỗ trợ đặt lưỡi vào đúng vị trí ở hàm trên.



Phase 1 - Soft Blue
Phase 2 - Hard Pink / White

Khi cụ T4K (trái)
Mặt cắt ngang T4K (trên)

T4A™ (Trainer for Alignment)

T4A™ có đặc điểm thiết kế tương tự với T4K® nhưng có cảnh cao hơn ở khu vực răng nanh để giúp chỉnh thẳng hàng cho các răng nanh mới nhú và hai đầu ngoài cùng của máng dài hơn để hỗ trợ cho các răng cối thứ hai.

T4A™ phù hợp nhất cho trẻ từ 12 - 15 tuổi trở lên ở giai đoạn đầu của hàm răng vĩnh viễn.

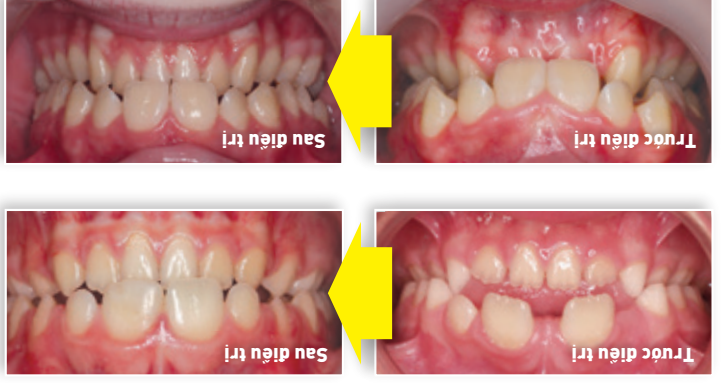
Sự kết hợp của Cung môi, Rãnh răng và hai mác độ mềm và cứng của khi cụ giúp chỉnh thẳng hàng các răng phía trước.

T4A™ có thể được dùng như khi cụ duy trì có chức năng cho bệnh nhân vừa kết thúc chỉnh nha có dính và không muốn mang khi cụ duy trì cố định vĩnh viễn. Khi cụ cũng có ích cho điều trị các ca tái phát nhẹ mà không cần gắn lại toàn bộ khi cụ chỉnh nha cố định.



Phase 1 - Soft Blue
Phase 2 - Hard Pink

Khi cụ T4A (trái)
Mặt cắt ngang T4A (trên)



HỆ THỐNG TIỀN CHỈNH NHA TRAINER™

Chỉnh nha không cần niềng răng cho trẻ em ở độ tuổi răng hỗn hợp với CÔNG NGHỆ CỦA UC | SẢN XUẤT TẠI UC



Liên hệ & Phân phối chính thức:



N.K.LUCK
 VIỆT NAM

CUNG CẤP THIẾT BỊ - VẬT LIỆU - DƯỢC PHẨM NGÀNH NHA KHOA

Văn Phòng Chính:
 781/A13 Lê Hồng Phong (nối dài), Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
 Tel: (08) 3862 0090 | Fax: (08) 3862 0080

Văn Phòng Giao Dịch:
 171-173, Đường số 9A, KDC Trung Sơn, Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh
 Tel: (08) 5431 9790 - 5431 9770 - 5431 9782 - 5431 9723

30 Nguyễn Du, Phường Bui Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Tel: (04) 3632 0199

nkluck@hcm.vn.vn | www.vita.com.vn | www.nkluck.vn
 www.therabreath-vietnam.com